

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI: TÁC PHẨM KIẾN TRÚC; BẢN
HỌA ĐỒ, SƠ ĐỒ, BẢN ĐỒ, BẢN VẼ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỊA HÌNH, KIẾN TRÚC,
CÔNG TRÌNH KHOA HỌC**

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

*** Nộp Tờ khai đăng ký quyền tác giả cho (1):**

- ☐ Tác giả
- ☐ Đồng tác giả
- ☐ Chủ sở hữu quyền tác giả
- ☐ Đồng chủ sở hữu quyền tác giả
- ☐ Tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả
- ☐ Tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả
- ☐ Đồng tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả
- ☐ Đồng tác giả đồng thời là đồng chủ sở hữu quyền tác giả

1. Thông tin về tác phẩm:

- ☐ Tác phẩm kiến trúc
- ☐ Bản họa đồ, sơ đồ, bản đồ, bản vẽ liên quan đến địa hình, kiến trúc, công trình khoa học.

Cụ thể:.....

Tên tác phẩm:

Ngày, tháng, năm hoàn thành tác phẩm:.....

Công bố tác phẩm:

- ☐ Chưa công bố
- ☐ Đã công bố

- Ngày, tháng, năm công bố:.....

- Hình thức công bố (2):.....

- Nơi công bố: Tỉnh/Thành phố..... Nước.....

Đường link địa chỉ trang điện tử (trong trường hợp công bố trên mạng Internet).....

Nêu tóm tắt về tác phẩm (mô tả công năng, kích thước, hình dáng, số lượng trang của bản vẽ):

.....

.....

Cam đoan về việc sáng tạo tác phẩm (3):.....

.....

.....

2. Thông tin về tác giả (4):

Họ và tên:.....Quốc tịch:.....

Bút danh thể hiện trên tác phẩm (nếu có):.....

Sinh ngày:.....tháng.....năm.....

Số Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước của công dân/Hộ chiếu:

.....

Ngày cấp:.....tại:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....Email:.....

3. Thông tin về chủ sở hữu quyền tác giả (5):

Chủ sở hữu quyền tác giả là:

☐ **Cá nhân**

Họ và tên:.....Quốc tịch:.....

Sinh ngày:.....tháng.....năm.....

Số Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu:

.....
Ngày cấp:.....tại:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....Email:.....

☐ **Tổ chức**

Tên tổ chức:.....

Số đăng ký doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập:.....

.....
Ngày cấp:.....tại:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....Email:.....

Cơ sở phát sinh sở hữu quyền:

☐ Tự sáng tạo

☐ Theo hợp đồng thuê sáng tạo

☐ Theo hợp đồng chuyển nhượng

☐ Theo quyết định giao việc

☐ Theo thừa kế

☐ Theo cuộc thi

☐ Khác, nêu rõ:.....

4. Trường hợp tác phẩm đăng ký là tác phẩm phái sinh:

Tên tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh:.....

Ngôn ngữ gốc (đối với tác phẩm dịch):.....

Tác giả của tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (6):.....

Quốc tịch:.....

Chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm dùng làm tác phẩm phái sinh (7):

.....
(Nếu tác phẩm gốc hết thời hạn bảo hộ, ghi “tác phẩm hết thời hạn bảo hộ” và nguồn thông tin:.....)

5. Trường hợp cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả:

Số Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đã cấp:.....

Cấp ngày:.....tháng.....năm.....

Tên tác phẩm:.....

Loại hình:.....

Tác giả (6):.....Quốc tịch:.....

Số Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu:.....

Chủ sở hữu quyền tác giả (7):.....Quốc tịch:.....

Số Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu (hoặc Số đăng ký doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập nếu là tổ chức):.....

Lý do cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả:

☐ Rách, hư hỏng Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả

☐ Mất Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả
Lý do cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả:

- ☐ Chuyển đổi chủ sở hữu quyền tác giả
☐ Thay đổi tên tác phẩm
☐ Thay đổi thông tin về tác giả
☐ Thay đổi thông tin về chủ sở hữu quyền tác giả

6. Bên được ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký (nếu có):

Họ và tên/Tên tổ chức:.....

Sinh ngày:.....tháng.....năm.....

Số Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu (hoặc Số đăng ký doanh nghiệp/Quyết định/Giấy phép thành lập nếu là tổ chức):.....

Ngày cấp:.....tại:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....Email:.....

Tôi/Chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Tác giả/ Chủ sở hữu quyền tác giả (8)

(họ và tên, ký, chức danh, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hướng dẫn:

(1) Trường hợp Tờ khai đăng ký quyền tác giả cho cá nhân, ký nháy từng trang Tờ khai; trường hợp Tờ khai đăng ký quyền tác giả cho tổ chức, đóng dấu giáp lai Tờ khai.

(2) Phát hành bản sao để phổ biến tới công chúng như xuất bản, ghi âm, ghi hình, in ấn, đăng tải lên mạng viễn thông, mạng Internet và các hình thức khác.

(3) Cam đoan: Nội dung tác phẩm do tác giả/đồng tác giả sáng tạo, không sao chép từ tác phẩm của người khác, không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với những tác phẩm chứa nội dung liên quan tới chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia, lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, thuần phong mỹ tục, sức khỏe, danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng, thì phải cam đoan: không có nội dung, hình ảnh vi phạm, không xuyên tạc, không gây ảnh hưởng tới các vấn đề này.

(4)

4.1. Khai đầy đủ các đồng tác giả (nếu có) và nêu rõ vai trò của từng đồng tác giả trong sáng tạo tác phẩm;

4.2. Trường hợp tác giả đã chết, ghi rõ năm tác giả chết tại mục này.

(5), (7) Khai đầy đủ các đồng chủ sở hữu quyền tác giả, nếu có.

(6) Khai đầy đủ các đồng tác giả, nếu có.

(8) Trường hợp đăng ký cho tác giả không đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả thì tác giả là người ký tên trên Tờ khai.

Trường hợp đăng ký cho chủ sở hữu quyền tác giả thì chủ sở hữu quyền tác giả hoặc người đại diện theo pháp luật của chủ sở hữu quyền tác giả là người ký tên và đóng dấu (trong trường hợp là tổ chức) trên Tờ khai.

Trường hợp tác phẩm có đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả thì phải có chữ ký của tất cả các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả. Tờ khai có thể do một trong số các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả ký tên nếu có văn bản ủy quyền của các đồng tác giả/đồng chủ sở hữu quyền tác giả còn lại theo quy định của pháp luật.